

CHỈ THỊ

Về việc phòng chống dịch bệnh tôm và nghêu tại ĐBSCL

Từ đầu tháng 3 đến nay, một số tỉnh Nam Bộ và Miền Trung xảy ra hiện tượng tôm và nghêu chết trên diện rộng. Tính đến giữa tháng 5, diện tích tôm sú, tôm thẻ chân trắng thiệt hại trên 25.000 ha, trong đó thiệt hại do bệnh đốm trắng khoảng 423 ha, diện tích còn lại tôm chết do nhiều nguyên nhân trong đó có nguyên nhân do bệnh hoại tử gan tụy - một bệnh mới xuất hiện gây chết hàng loạt tôm nuôi ở các vùng nuôi thâm canh và bán thâm canh. Diện tích nghêu nuôi ở Bến Tre, Tiền Giang, Cà Mau chết trên 2.100 ha (chiếm 60% diện tích), sản lượng thiệt hại ước trên 10.200 tấn với giá trị thiệt hại ước khoảng 320 tỉ đồng.

Để công tác phòng chống dịch bệnh trên tôm và nghêu tại một số tỉnh ĐBSCL và Miền Trung đạt hiệu quả, ngăn chặn dịch bệnh lây lan gây thiệt hại cho người sản xuất và ảnh hưởng đến kế hoạch phát triển nuôi trồng thủy sản năm 2011, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và Giám đốc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo và làm tốt các nhiệm vụ sau:

1. Theo dõi sát sao diễn biến dịch bệnh trên tôm và nghêu ở các tỉnh Tiền Giang, Bến Tre, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Cà Mau, Kiên Giang, Ninh Thuận, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên để kịp thời ngăn ngừa dịch bệnh lây lan trên diện rộng. Chỉ đạo hệ thống thú y cấp huyện, xã, cơ sở phối hợp với chính quyền các cấp chủ động trong công tác phòng chống dịch, ngăn ngừa có hiệu quả việc lây lan ở những nơi xảy ra dịch bệnh.

2. Tổ chức kiểm tra đồng loạt các cơ sở sản xuất giống tôm sú, tôm thẻ chân trắng trên địa bàn các tỉnh trong cả nước. Kiên quyết rút giấy phép, dừng sản xuất ở các cơ sở sản xuất giống không đủ điều kiện về vệ sinh an toàn dịch bệnh. Giám sát chặt chẽ, thực hiện kiểm dịch 100% con giống xuất bán và thả nuôi từ các cơ sở sản xuất giống; thực hiện việc tái kiểm dịch tôm giống trước khi thả nuôi; cương quyết tiêu hủy tôm bố mẹ, tôm giống nhiễm các mầm bệnh nguy hiểm do vi rút để tránh việc truyền lan bệnh đến các vùng nuôi.

3. Thực hiện việc giám sát dịch bệnh trên các vùng nuôi nghêu ở các tỉnh, đặc biệt theo dõi tỉ lệ cảm nhiễm và cường độ cảm nhiễm bệnh ký sinh trùng nội bào trên nghêu để có kế hoạch ngăn ngừa dịch bệnh cũng như đảm bảo an toàn vệ sinh dịch bệnh đối với sản phẩm nghêu thu hoạch xuất khẩu.

4. Chỉ đạo công tác vệ sinh môi trường ao nuôi, tẩy trùng, sát khuẩn và thực hiện việc thả giống kịp thời vụ. Quy hoạch mở rộng diện tích nuôi tôm thẻ chân trắng cho những vùng chậm thời vụ tôm sú. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm

định chất lượng thức ăn, hoá chất, chế phẩm sinh học và các qui trình kỹ thuật nuôi do các công ty/doanh nghiệp cung ứng và hướng dẫn người dân sử dụng.

5. Các đơn vị thuộc Bộ tăng cường công tác chỉ đạo phòng chống dịch:

- *Cục Thú y*: chủ trì công tác phòng chống dịch bệnh trên nghêu và tôm. Rà soát và sửa đổi bổ sung các văn bản hướng dẫn các địa phương việc công bố dịch và công bố hết dịch đối với các đối tượng nuôi thủy sản. Xem xét bổ sung các bệnh nguy hiểm mới phát hiện trong Danh mục các bệnh phải công bố dịch. Hướng dẫn việc giám sát bệnh trên các vùng nuôi tôm, nuôi nghêu hiện đang xảy ra bệnh để chủ động trong việc phòng ngừa dịch bệnh. Thông báo cho các địa phương đang sử dụng nguồn giống nghêu từ ĐBSCL tạm dừng việc mua bán, vận chuyển con giống để tránh việc lây lan bệnh ra các vùng nuôi nghêu các tỉnh Miền Bắc và Miền Trung. Tổng hợp đề xuất của các địa phương để trình Chính phủ xin cấp hoá chất từ Quỹ dự trữ quốc gia để phòng dập dịch. Tăng cường kiểm tra và cấp giấy chứng nhận cho các phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn xét nghiệm bệnh thủy sản. Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực xét nghiệm bệnh cho cán bộ thú y ở các địa phương. Xây dựng chương trình quốc gia kiểm soát và khống chế một số bệnh nguy hiểm trên các đối tượng nuôi thủy sản chủ lực (tôm, cá tra, nghêu) vùng ĐBSCL.

Cơ quan thú y vùng và chi cục thú y các tỉnh, thành phố: Thực hiện các biện pháp khoanh vùng, dập dịch và kiểm soát chất xả thải từ vùng dịch để giảm thiểu tối đa sự lây lan các nguồn bệnh. Căn cứ vào kết quả xác định nguyên nhân gây bệnh và nguồn lây nhiễm, các địa phương có thể lập trạm kiểm soát/giám sát ở các vùng đầu mối để kiểm soát dịch bệnh. Việc công bố dịch, khoanh vùng dập dịch và kiểm soát dịch bệnh trên tôm, nghêu theo qui định của pháp lệnh thú y và các văn bản hướng dẫn của Cục Thú y, Bộ nông nghiệp & PTNT.

- *Tổng cục Thủy sản*: Bố trí cán bộ thường trực tại các tỉnh ĐBSCL để bám sát tình hình và chỉ đạo các địa phương khắc phục hậu quả dịch bệnh, cải tạo vùng nuôi để thả giống kịp thời vụ. Quản lý chặt chẽ chất lượng con giống, phối hợp với cơ quan thú y thực hiện kiểm tra và tái kiểm bằng phương pháp PCR các loại bệnh đốm trắng, đầu vàng, hoại tử cơ, hoại tử gan tụy, taura trên tất cả các lô giống xuất ra từ các cơ sở sản xuất giống. Tổ chức kiểm tra phân loại các cơ sở sản xuất giống tôm sú, tôm thẻ chân trắng, công bố chất lượng giống của các cơ sở trên phương tiện thông tin đại chúng để người nuôi lựa chọn; kiên quyết xử lý, rút giấy phép những cơ sở sản xuất giống kém chất lượng để ngăn chặn việc lưu thông, mua bán tôm giống nhiễm bệnh, kém chất lượng ra thị trường. Tăng cường kiểm tra, kiểm định chất lượng các loại thức ăn, hoá chất, chế phẩm sinh học cung ứng cho người nuôi tôm trên thị trường, phát hiện và xử phạt các cơ sở sản xuất sản phẩm chất lượng kém và không đúng theo các chỉ tiêu công bố trên nhãn mác. Hoàn thiện và sớm ban hành các tiêu chuẩn, qui chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn VietGAP áp dụng cho các trại sản xuất giống và nuôi thương phẩm tôm sú, tôm thẻ chân trắng, hướng dẫn đăng ký, kiểm tra và cấp giấy chứng nhận cho các cơ sở đủ điều kiện. Chỉ đạo các vùng nuôi nghêu đang xảy ra dịch bệnh thực hiện việc cải tạo vùng nuôi, dọn bãi,

tiêu độc, khử trùng để hạn chế việc lây lan nguồn bệnh do ký sinh trùng gây ra; khảo sát để mở rộng vùng nuôi, giám mật độ để hạn chế dịch bệnh do thiếu thức ăn và ô nhiễm môi trường đáy. Hướng dẫn người dân thực hiện việc nuôi trồng đúng qui định và đề xuất chính sách hỗ trợ rủi ro, hỗ trợ giống cho người nuôi tôm, nuôi nghêu khô phục sản xuất.

- *Sở Nông nghiệp & PTNT các tỉnh, thành phố*: phối hợp với Cục Thú y tổ chức tốt công tác phòng chống dịch bệnh trên tôm và nghêu ở các tỉnh, hạn chế tối đa lây lan và giảm thiệt hại cho người nuôi. Báo cáo thông tin kịp thời về Bộ Nông nghiệp & PTNT diễn biến dịch bệnh và thiệt hại cũng như các biện pháp đã triển khai về phòng chống dịch bệnh, thúc đẩy sản xuất để thống nhất chỉ đạo toàn vùng. Đề xuất chính sách hỗ trợ dập dịch và hỗ trợ rủi ro cho người dân để UBND tỉnh chi từ ngân sách tỉnh hoặc đề xuất Chính phủ hỗ trợ. Phối hợp với Tổng cục Thủy sản tăng cường kiểm tra quản lý chất lượng con giống, thức ăn, hoá chất, chế phẩm sinh học sử dụng trong nuôi tôm, kiểm tra và hướng dẫn thực hiện nuôi đúng qui trình, qui phạm. Tăng cường công tác quan trắc môi trường, giám sát dịch bệnh ở các vùng nuôi trọng điểm và thông tin kịp thời đến người nuôi để có kế hoạch ứng phó kịp thời.

- *Vụ KHCN&MT và các Viện Nghiên cứu nuôi trồng thủy sản I, II, III*: Thành lập nhóm nghiên cứu tác nhân gây bệnh hoại tử gan tụy trên tôm sú và tôm thẻ chân trắng để sớm đưa ra phác đồ phòng và trị bệnh hướng dẫn cho người nuôi. Hoàn thành hồ sơ và đề nghị Cục tiêu chuẩn đo lường sớm thẩm định hồ sơ các tiêu chuẩn, qui chuẩn quốc gia về tôm biển để đưa vào áp dụng. Triển khai đề án tăng cường năng lực bảo vệ môi trường ngành nông nghiệp, ban hành hướng dẫn qui trình và phương pháp quan trắc cảnh báo môi trường và dịch bệnh cho các địa phương; Xem xét phê duyệt và triển khai các đề tài cấp thiết phục vụ sản xuất: nghiên cứu tác động của biến đổi khí hậu đến nuôi trồng thủy sản ĐBSCL và các giải pháp chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; nghiên cứu gia hoá, chọn giống tôm sú, tôm thẻ chân trắng theo hướng tăng trưởng nhanh và sạch bệnh để chủ động giải quyết nguồn tôm bố mẹ cho sản xuất.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai nghiêm túc Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- TTr. Diệp Kinh Tần (để p/h chỉ đạo);
- TTr. Vũ Văn Tâm (để p/h chỉ đạo);
- VPCP (để b/c);
- Các đơn vị trực thuộc Bộ (Cục Thú y, TCTS, Viện NC NTTS II, III);
- Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố;
- Các Sở NN&PTNT;
- Báo NNVN, Tạp chí Thủy sản (để thông tin);
- Lưu: VT, T.Y.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

[Handwritten signature]
Thị Xuân Thu